

## Nâng cao khả năng cơ bản



### Bước 3: Nghe câu và chọn đáp án đúng [045.mp3]

\* Nghe câu hỏi và câu trả lời, hoàn chỉnh các câu đã nghe, sau đó đánh dấu tick (✓) vào đáp án đúng.

1. When did you \_\_\_\_\_?

(A)  (A) No, I \_\_\_\_\_.

(B)  (B) I'm \_\_\_\_\_.

(C)  (C) \_\_\_\_\_.

2. Where can I \_\_\_\_\_?

(A)  (A) \_\_\_\_\_.

(B)  (B) Try \_\_\_\_\_.

(C)  (C) I \_\_\_\_\_.

3. Who's going to \_\_\_\_\_?

(A)  (A) We need \_\_\_\_\_.

(B)  (B) \_\_\_\_\_.

(C)  (C) \_\_\_\_\_.

4. Where is the \_\_\_\_\_?

(A)  (A) It runs \_\_\_\_\_.

(B)  (B) \_\_\_\_\_.

(C)  (C) Just \_\_\_\_\_.

5. When is the \_\_\_\_\_?

(A)  (A) Tom is \_\_\_\_\_.

(B)  (B) I placed \_\_\_\_\_.

(C) \_\_\_\_\_ at the latest.

6. Who's responsible for \_\_\_\_\_?

(A)  (A) Jonathan \_\_\_\_\_.  
(B)  (B) I \_\_\_\_\_.  
(C)  (C) Yes, \_\_\_\_\_.

7. When will I get \_\_\_\_\_?

(A)  (A) \_\_\_\_\_.  
(B)  (B) No, \_\_\_\_\_.  
(C)  (C) \_\_\_\_\_.

8. Where can I \_\_\_\_\_?

(A)  (A) \_\_\_\_\_.  
(B)  (B) You can buy one \_\_\_\_\_.  
(C)  (C) The coat \_\_\_\_\_.

9. When are you \_\_\_\_\_?

(A)  (A) \_\_\_\_\_.  
(B)  (B) She has \_\_\_\_\_.  
(C)  (C) I thought \_\_\_\_\_.

10. Who's going to \_\_\_\_\_?

(A)  (A) Sometime \_\_\_\_\_.  
(B)  (B) Only \_\_\_\_\_.  
(C)  (C) \_\_\_\_\_.

※ Nghe và chọn câu trả lời đúng nhất.

1.	Ⓐ	Ⓑ	Ⓒ
2.	Ⓐ	Ⓑ	Ⓒ
3.	Ⓐ	Ⓑ	Ⓒ
4.	Ⓐ	Ⓑ	Ⓒ
5.	Ⓐ	Ⓑ	Ⓒ
6.	Ⓐ	Ⓑ	Ⓒ
7.	Ⓐ	Ⓑ	Ⓒ
8.	Ⓐ	Ⓑ	Ⓒ
9.	Ⓐ	Ⓑ	Ⓒ
10.	Ⓐ	Ⓑ	Ⓒ